

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY TIẾP C
NGÀNH: SƯ PHẠM TIN HỌC

(Ban hành theo Quyết định số 747 /QĐ-ĐHV ngày 27 /4/2017 của Hiệu trưởng trường)

TT	Mã học phần	Tên học phần	Loại học phần	Số TC	Tỷ lệ lý thuyết/ T.luận, bài tập, (T.hành)/Tự học	Khối kiến thức	Phân kỳ
1	MAT20001	Đại số tuyến tính	Bắt buộc	3	36/9/90	GDD	1
2	MAT20003	Giải tích 1	Bắt buộc	5	60/15/150	GDD	1
3	EDU20001	Nhập môn ngành sư phạm	Bắt buộc	2	25/5/60	GDD	1
4	POL10001	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	Bắt buộc	5	50/25/150	GDD	1
5	ENG10001	Tiếng Anh 1	Bắt buộc	3	30/15/90	GDD	2
6	EDU20003	Tâm lý học	Bắt buộc	4	45/15/120	GDC	2
7		Tự chọn 1	Tự chọn	2		GDD	2
8	POL10002	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Bắt buộc	2	20/10/60	GDD	2
9	PHY20002	Vật lí đại cương	Bắt buộc	4	30/30/120	GDD	2
	NAP10001	Giáo dục quốc phòng 1(Đường lối quân sự)	Bắt buộc	(3)	45/0/90	GDĐC	1-3
	NAP10002	Giáo dục quốc phòng 2(Công tác QPAN)	Bắt buộc	(2)	30/0/60	GDĐC	1-3
	NAP10003	Giáo dục quốc phòng 3(QS chung & chiến thuật, KT bắn súng...)	Bắt buộc	(3)	15/(30)/90	GDĐC	1-3
	SPO10001	Giáo dục thể chất	Bắt buộc	(5)	15/(60)/150	GDĐC	1-3
10	EDU20006	Giáo dục học	Bắt buộc	4	45/15/120	GDC	3
11	CHE20003	Hoá học đại cương	Bắt buộc	4	45/15/120	GDD	3
12	ENG10002	Tiếng Anh 2	Bắt buộc	4	45/15/120	GDD	3
13	INF20005	Ứng dụng ICT trong giáo dục	Bắt buộc	4	30/(30)/120	GDD	3
14	INF30001	Kiến trúc máy tính	Bắt buộc	3	35/10/90	GDC	4
15	INF30003	Ngôn ngữ lập trình Pascal	Bắt buộc	4	45/(15)/120	GDC	4
16	BIO20002	Sinh học đại cương	Bắt buộc	4	50/10/120	GDC	4
17	INF30019	Toán rời rạc	Bắt buộc	3	35/10/90	GDC	4
18	MAT20009	Xác suất và thống kê	Bắt buộc	3	35/10/90	GDD	4
19	INF30005	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	Bắt buộc	4	45/(15)/120	GDC	5
20	INF30008	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	Bắt buộc	5	45/(30)/150	GDC	5
21	EDU20012	Kiến tập sư phạm	Bắt buộc	1	0/(15)/30	GDC	5
22	INF30010	Phương pháp dạy học Tin học	Bắt buộc	5	60/15/150	GDC	5
23	INF30009	Ngôn ngữ lập trình C++	Bắt buộc	5	45/(30)/150	GDC	5
24		Tự chọn 2	Tự chọn	3		GDC	6
25	POL10003	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN	Bắt buộc	3	30/15/90	GDD	6
26	INF30017	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	Bắt buộc	3	35/10/90	GDC	6
27	INF30014	Lập trình Web	Bắt buộc	3	30/(15)/90	GDC	6
28	INF30018	Phát triển chương trình môn Tin học	Bắt buộc	3	30/15/90	GDC	6
29	INF30015	Mạng máy tính	Bắt buộc	3	35/(10)/90	GDC	6
30	INF30021	Đánh giá trong dạy học Tin học	Bắt buộc	3	30/15/90	GDC	7
31		Tự chọn 3	Tự chọn	3		GDC	7
32	INF20009	Hệ điều hành	Bắt buộc	3	30/(15)/90	GDC	7
33	INF30024	Lập trình Java	Bắt buộc	4	45/(15)/120	GDC	7
34		Tự chọn 4	Tự chọn	3		GDC	7
35	INF30028	Thực hành phương pháp dạy học Tin học	Bắt buộc	3	30/(15)/90	GDC	7

36	INF30035	Thực tập sư phạm	Bắt buộc	5	0/(75)/150	GDCN	8
		Cộng:		125			

Tự chọn 1: (Chọn 1 trong 3 học phần)

1	LIT20001	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự chọn	2	30/0/60	GDĐC	2
2	HIS20002	Lịch sử các nền văn minh nhân loại	Tự chọn	2	20/10/60	GDĐC	2
3	LAW20004	Pháp luật đại cương	Tự chọn	2	20/10/60	GDĐC	2

Tự chọn 2: (Chọn 1 trong 2 học phần)

1	INF20006	Elearning	Tự chọn	3	30/(15)/90	GDCN	4
2	PHY20003	Phương pháp dạy học khoa học tự nhiên	Tự chọn	3	30/15/90	GDCN	4

Tự chọn 4: (Chọn 1 trong 8 học phần)

1	PHY20004	Dạy học bài tập Vật lý ở trường THPT	Tự chọn	3	30/15/90	GDCN	7
2	BIO20003	Dạy học tích hợp Sinh học ở trung học phổ thông	Tự chọn	3	30/15/90	GDCN	7
3	BIO20004	Hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong dạy học Sinh học	Tự chọn	3	30/15/90	GDCN	7
4	PHY20005	Một số thành tựu của Vật lý hiện đại	Tự chọn	3	30/15/90	GDCN	7
5	CHE20006	Một số vấn đề Hóa học hiện đại	Tự chọn	3	30/15/90	GDCN	7
6	CHE20007	Phương pháp dạy học Hóa học và Khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh	Tự chọn	3	30/15/90	GDCN	7
7	INF20007	Trí tuệ nhân tạo	Tự chọn	3	35/10/90	GDCN	7
8	INF20008	Xử lý ảnh	Tự chọn	3	30/(15)/90	GDCN	7

Tự chọn 3: (Chọn 1 trong 5 học phần)

1	INF30020	Các giải thuật nâng cao	Tự chọn	3	30/(15)/90	GDCN	7
2	INF30011	Cơ sở truyền tin	Tự chọn	3	35/10/90	GDCN	7
3	INF30026	Lý thuyết ngôn ngữ	Tự chọn	3	35/10/90	GDCN	7
4	INF30052	Lý thuyết tối ưu	Tự chọn	3	35/10/90	GDCN	7
5	INF30032	Xử lý tín hiệu số	Tự chọn	3	35/10/90	GDCN	7

Nghệ An, ngày 27 tháng 4 năm 2017

HIỆU TRƯỞNG

GS. TS. Đinh Xuân Khoa

ĐẠI HỌC VINH

Trường Đại học Vinh)

Khoa/Viện đảm nhận
Viện SPTN
Viện SPTN
Giáo dục
GD Chính trị
SP Ngoại ngữ
Giáo dục
GD Chính trị
Viện SPTN
GDQP-AN
GDQP-AN
GDQP-AN
GD Thể chất
Giáo dục
Viện SPTN
SP Ngoại ngữ
Viện SPTN
Viện KT-CN
Viện SPTN
Viện SPTN
Viện KT-CN
Viện SPTN
Viện KT-CN
Viện SPTN
Giáo dục
Viện SPTN
Viện SPTN
GD Chính trị
Viện KT-CN
Viện KT-CN
Viện SPTN
Viện KT-CN
Viện SPTN
Viện KT-CN
Viện KT-CN
Viện KT-CN
Viện KT-CN
Viện SPTN

Viện SPTN

SP Ngữ văn
Lịch sử
Luật

Viện SPTN
Viện SPTN

Viện SPTN
Viện SPTN
Viện SPTN
Viện SPTN
Viện SPTN
Viện SPTN
Viện KT-CN
Viện KT-CN

Viện KT-CN
Viện KT-CN
Viện KT-CN
Viện KT-CN
Viện KT-CN